

Phẩm 7: ĐỊA VIỄN HÀNH

Lúc ấy, đại chúng tâm hoan hỷ
Trong hư không rải báu thành mây
Phát ra vô số âm thanh diệu
Thưa bậc Tối thắng thật thanh tịnh
Thông hiểu thật nghĩa trí tuệ tại
Thành tựu trăm ngàn ức công đức
Tựa như hoa sen không ô nhiễm
Lợi ích chúng sinh dạy hạnh sâu
Thiên vương Tự Tại ở hư không
Phóng ánh sáng lớn chiếu thân Phật
Lại rải mây hương thật vi diệu
Cúng dường bậc trừ ưu phiền nã
Lúc ấy, đại chúng đều vui mừng
Cùng nhau hết lời xưng tán nêu
Chúng con nghe công đức địa này
Nghe rồi đạt được lợi ích lớn
Thiên nữ cõi trời cũng vui thích
Hòa tấu ngàn vạn thứ âm nhạc
Nhờ nơi thần lực của Như Lai
Trong không vang ra tiếng vi diệu
Oai nghi, vắng lặng không gì sánh
Điều phục thế gian nên cúng dường
Vượt qua tất cả các cõi nước
Trở lại thế gian dạy đạo mầu
Tuy hiện vô số loại hình tướng
Biết rõ thân này không sở hữu
Khéo dùng ngôn ngữ diễn nói pháp
Không chấp văn tự, tướng âm thanh
Qua lại vô số trăm ngàn cõi
Dùng vật quý báu cúng dường Phật
Trí tuệ tuệ tại không chấp trước
Không còn vọng tưởng Phật hay ta
Tuy là siêng năng độ chúng sinh
Nhưng không phân biệt mình và người
Dù đã thành tựu trí rộng lớn
Nhưng không chấp vướng các pháp lành
Vì thấy tất cả các cõi nước
Lửa tham, sân, si luôn thiêu đốt
Diệt trừ hết thảy các vọng niệm
Phát tâm đại Bi, sức tinh tấn
Chư Thiên, Thiên nữ ở khắp nơi
Cúng dường mọi vật và khen ngợi
Thấy đều an trụ trong yên lặng

*Chiêm ngưỡng Thế Tôn mong nghe pháp
Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt lại thưa
Đại chúng ở đây tâm thanh tịnh
Xin hãy thương xót diễn giảng cho
Hành tướng an trụ Địa thứ bảy.*

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng nói với chúng Bồ-tát:

–Phật tử! Bồ-tát đã tu tập đầy đủ pháp lành Địa thứ sáu, muốn nhập Địa thứ bảy, phải dùng mười trí tuệ phương tiện vi diệu. Mười pháp ấy là gì?

1. Khéo tu tập Tam-muội Không, Vô tướng, Vô nguyện để chuẩn bị đầy đủ hành trang phước đức rộng lớn.

2. Chứng nhập pháp không ngã, không thọ mạng, không nơi hưởng đến, nhưng không bỏ việc tu hành bốn Tâm vô lượng.

3. Tu tập phước đức rộng lớn và thực hành hạnh giải thoát tăng thượng, nhưng đối với các pháp không hề chấp trước.

4. Đã vượt khỏi ba cõi nhưng phát nguyện làm trang nghiêm ba cõi.

5. Đã đạt vắng lặng rốt ráo, xa lìa hết thủy lửa phiền não, nhưng vì muốn hóa độ tất cả chúng sinh nên nguyện dập tắt lửa tham, sân, si.

6. Biết rõ các pháp như mộng huyễn, bóng, tiếng vang, trăng trong nước, ảnh trong gương, tự tánh không hai, nhưng vẫn dùng nghiệp hạnh làm vô số việc.

7. Biết các cõi hư không nhưng vẫn nguyện thực hành làm trang nghiêm các cõi.

8. Biết rõ Pháp thân Phật, tánh như hư không nhưng vẫn phát nguyện trang nghiêm thân bằng các tướng tốt.

9. Biết rõ âm thanh chư Phật vốn vắng lặng, không thể nói năng nhưng vẫn phát nguyện trang nghiêm tất cả tiếng văn sai biệt.

10. Biết chư Phật trong một niệm hiểu rõ về ba đời nhưng vẫn phát nguyện tùy thuận an nhập, để chỉ bày các loại tướng về kiếp số quán xét tâm ý chúng sinh.

Phật tử! Nhờ mười tuệ phương tiện vi diệu này, Bồ-tát từ Địa thứ sáu nhập Địa thứ bảy. Bồ-tát trụ ở Địa thứ bảy này, vào trong vô số cõi chúng sinh, vô số cõi Phật, thành tựu hạnh nghiệp hóa độ của chúng sinh. Vào trong vô số cõi trời buộc, cõi Phật thanh tịnh, cõi tánh sai khác của các pháp, nhập vào trí Chánh đẳng giác của Phật, nhập vào vô lượng kiếp số sai khác, nhập vào sự thông hiểu ba đời của Phật, nhập vào tướng giải thoát sai khác của chúng sinh, nhập vào vô số Phật thị hiện sắc thân danh hiệu, nhập vào sự sai khác về trình độ của chúng sinh, nhập vào vô số âm thanh của Phật làm cho chúng sinh vui vẻ, nhập vào vô lượng tâm hành sai khác của chúng sinh, nhập vào vô lượng trí hạnh rộng lớn của Phật, nhập vào vô số sự tin hiểu hóa độ của Thanh văn, sự diễn thuyết nhập đạo của Phật, sự tu chứng thành tựu của Độc giác; nhập vào vô lượng pháp, thâm nhập nơi trí sâu xa của Phật thuyết giảng, nhập vào vô lượng hạnh nguyện của Bồ-tát, nhập vào sự tu tập pháp Đại thừa của Phật đã nêu bày. Bồ-tát suy xét như vậy với vô số cõi Phật cho dù trải qua vô số kiếp cũng không thể tính đếm được. Ở nơi cảnh giới của Phật ấy, Ta sẽ tạo vô số cõi Phật bằng tâm không phân biệt, không khác với phân biệt, không công dụng sẽ làm cho đầy đủ. Do vậy, Bồ-tát siêng năng tu tập không gián đoạn, không thiếu sót, quán trí thông đạt. Vì không loạn động nên gọi là an trụ trí tuệ phương tiện siêu vượt. Bồ-tát trong nháy mắt hiện khởi đạo mầu mà không rời định, luôn phát khởi chánh trí, dù đi đứng nằm ngồi, cả khi nằm mộng cũng xa lìa các triền cái (*trôi buộc, ngăn che*) chướng ngại, oai nghi

hợp ý, nghĩ đúng, chẳng bao lâu thành tựu mười pháp Ba-la-mật. Vì sao? Vì Bồ-tát phát tâm đều lấy đại Bi làm gốc, hồi hướng sự tu chứng Phật pháp để cầu đạt trí Phật.

Tu tập các căn lành, như bố thí cho chúng sinh, để cầu trí Phật là Bồ thí ba-la-mật.

Lấy tâm Từ bi làm gốc, không tổn hại chúng sinh là An Nhẫn ba-la-mật.

Siêng năng phát triển pháp lành là Tinh tấn ba-la-mật.

Nhất thiết trí hiển hiện, không tán loạn là Thiền định ba-la-mật.

Hiển hiện pháp nhẫn, biết tánh của các pháp không sinh diệt là Bát-nhã ba-la-mật.

Phát khởi vô lượng trí là Phương tiện ba-la-mật.

Phát khởi hậu trí là Nguyện ba-la-mật.

Tất cả ngoại đạo ma chướng không thể hủy hoại được là Lực ba-la-mật.

Kiến lập các pháp như thật là Trí ba-la-mật.

Phật tử! Bồ-tát an trụ nơi địa Viễn hành, sớm có đầy đủ mười Ba-la-mật, lại đạt bốn Nhiếp pháp, bốn gia hạnh, ba mươi bảy phẩm Bồ-đề, ba môn giải thoát, như vậy là Bồ-tát sớm đầy đủ tất cả pháp Giác phần.

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt hỏi:

–Phật tử! Chỉ có Bồ-tát Địa thứ bảy mới đầy đủ tất cả pháp Giác phần hay là Bồ-tát ở các địa khác cũng đều đầy đủ?

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói:

–Phật tử! Trong mười Địa, Bồ-tát đều đầy đủ các pháp Giác phần, nhưng Bồ-tát Địa thứ bảy thì thù thắng nhất. Vì sao? Phật tử! Vì Bồ-tát ở đây đạt đầy đủ hành nghiệp gia hạnh, lại dần dần nhập trí hạnh thần thông. Còn Bồ-tát ở Địa thứ nhất có đầy đủ nguyện nhưng chỉ là một phần giác; Địa thứ hai chỉ trừ sạch cấu uế; Địa thứ ba thì chánh nguyện phát triển, đạt được pháp sáng; Địa thứ tư thì đi vào cõi đạo; Địa thứ năm tùy thuận hạnh nghiệp của chúng sinh; Địa thứ sáu thì hội nhập nơi Phật pháp; Bồ-tát Địa thứ bảy thì mới đầy đủ các pháp Giác phần. Vì sao? Vì Bồ-tát từ Địa thứ nhất đến Địa thứ bảy mới phát khởi phần trí gia hạnh; Bồ-tát Địa thứ tám mới thành tựu hạnh vô công dụng.

Phật tử! Ví như có hai cõi: Thuần tịnh, Nhiễm tịnh. Người ở hai cõi này khó qua lại được, trừ những bậc có sức thần thông. Cũng vậy, nẻo hành hóa của Bồ-tát còn xen tạp nhiễm tịnh thì không thể vượt được, trừ bậc có thế nguyện lớn, có sức của trí tuệ phương tiện, thần thông lớn.

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt hỏi:

–Hành nghiệp của Bồ-tát ở bảy địa trước bị phiền não nhiễm ô sao?

Bồ-tát Kim Cang Tạng đáp:

–Phật tử! Bồ-tát từ Địa thứ nhất đã hành trì xa lìa hẳn phiền não, hồi hướng về đạo Bồ-đề bằng sức tăng thượng. Song nói một cách bình đẳng thì Bồ-tát Địa thứ bảy vẫn chưa được gọi là vượt khỏi phiền não.

Phật tử! Ví như Chuyển luân thánh vương, cõi voi sáu cõi trời, đi khắp mọi nơi chốn, hiểu rõ về mọi sự nghèo khổ, tạp nhiễm, không hề bị các thứ họa hoạn cấu nhiễm nhưng chưa được gọi là vượt địa vị người. Nếu bỏ thân đó, sinh vào cõi Phạm thiên, đi xe cõi Phạm thiên, dạo khắp ngàn cõi, thị hiện oai đức rộng lớn của Phạm thiên, mới được gọi là vượt địa vị người.

Phật tử! Bồ-tát cũng thế. Từ Địa thứ nhất, ngồi xe Bồ-tát Ba-la-mật-đa, đi khắp mọi nơi, biết rõ về mọi thứ lỗi lầm nhiễm ô của chúng sinh nhưng không bị cấu nhiễm là vì đi theo chánh pháp. Song đến Địa thứ bảy, vẫn chưa được gọi là vượt khỏi phiền

não khổ đau. Chỉ khi nào không còn dụng công, từ Địa thứ bảy nhập Địa thứ tám, ngồi xe thanh tịnh của Bồ-tát, đi khắp các cõi, biết rõ về các thứ lỗi lầm nhiễm ô của chúng sinh nhưng không bị cấu nhiễm. Nhờ siêu vượt mà Bồ-tát an trụ ở đấy. Bồ-tát ở Địa thứ bảy, phần nhiều đều vượt khỏi các phiền não như tham. Bồ-tát tu tập ở địa Viễn hành này không thể nói là có hay không có phiền não. Vì sao? Vì tất cả phiền não không còn hiện khởi nên không thể nói là có phiền não. Do mong cầu Trí Phật vẫn chưa đạt được nên không thể nói là không có phiền não. Bồ-tát trụ ở địa này đã thành tựu Định tăng thượng, làm thanh tịnh thân, ngữ, ý, nghiệp, vượt tất cả nghiệp ác mà Như Lai đã hủy bỏ, luôn tu tập mười nghiệp lành mà Như Lai đã nêu dạy. Tất cả nghiệp của thế gian như đã nói ở Địa thứ năm, thì Bồ-tát ở Địa thứ bảy dùng vô công dụng, tự nhiên chuyển được, làm thầy cho tam thiên đại thiên thế giới cùng noi theo. Ngoài Như Lai và các Bồ-tát Địa thứ tám ra, các Đại Bồ-tát nơi ý lạc gia hạnh đều không ai sánh bằng.

Tất cả Thiên định, Tam-muội, thần thông, giải thoát, đều được hiện khởi. Đó là do tu tập đạt được chứ không do quả dị thực mà có, giống như Bồ-tát ở Địa thứ tám. Bồ-tát này khi trụ nơi địa Viễn hành thứ bảy, trong tâm niệm đã thành tựu đầy đủ trí tuệ phương tiện nhiệm mầu hành trì viên mãn các pháp giác ngộ; Bồ-tát này lại được các Tam-muội như: Khéo phân biệt, Tư duy thật nghĩa, Trí tuệ thù thắng, Phân biệt tạng thật nghĩa, Hiểu rõ nghĩa lý, Khởi trụ căn lành kiên cố, Pháp môn trí thần thông, Pháp giới sáng tỏ, Lợi ích thù thắng của Như Lai, An trụ tạng thật nghĩa về sinh tử, Niết-bàn. Lúc này, Bồ-tát lấy thần thông nơi trí lớn làm gốc, nhập đủ cả trăm vạn Tam-muội, làm thanh tịnh địa này. Vì tu tập Tam-muội bằng trí tuệ phương tiện vi diệu gồm đủ đại Bi, vượt địa Thanh văn, Độc giác nên hiển hiện trí tuệ quán sát. Bồ-tát hành hóa nơi thân, khẩu, ý nghiệp, luôn tùy thuận lưu chuyển nhưng không chấp tướng; thanh tịnh rất ráo, hiển Vô sinh pháp nhẫn.

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt hỏi:

–Vô lượng thân, ngữ, ý nghiệp của Bồ-tát khởi lên ở Địa thứ nhất, không vượt Thanh văn, Độc giác thừa sao?

Bồ-tát Kim Cang Tạng đáp:

–Phật tử! Tuy những vị ấy có hành động, nhưng đều do oai lực tăng thượng của Phật pháp chứ chẳng phải do tự quán sát bằng trí giác ngộ của mình. Vì Bồ-tát ở Địa thứ bảy, quán xét cảnh giới bằng trí giác ngộ của mình nên không thể sánh được.

Phật tử! Ví như con của vua vừa sinh nơi hoàng cung, có đầy đủ tướng của vua, vượt hơn các quan lại, nhưng đó là do có quyền lực của vua cha, chẳng phải do khả năng của mình. Đến khi lớn khôn, thành tựu mọi học thuật, mới dùng trí lực của mình để hiện bày, thấu phục, vượt hơn quan lại.

Phật tử! Bồ-tát cũng thế mới phát tâm vượt hơn Thanh văn, Độc giác là do trí tăng thượng rộng lớn, chẳng phải là do trí tuệ giác ngộ của chính mình. Bồ-tát Địa thứ bảy, an trụ bằng trí tuệ, mới vượt hạnh nghiệp Thanh văn, Độc giác.

Phật tử! Bồ-tát trụ ở Địa thứ bảy này, tuy đạt thân, ngữ, ý nghiệp sâu xa, vắng lặng, vô hành, đã không lìa bỏ lại luôn siêng năng, mạnh mẽ hành trì mọi việc.

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt hỏi:

–Bồ-tát địa nào có thể nhập Diệt định?

Bồ-tát Kim Cang Tạng đáp:

–Bồ-tát ở Địa thứ sáu đã có thể nhập Diệt định. Bồ-tát trụ Địa thứ bảy thì tâm luôn ở trong Diệt định nhưng không thể nói là đã tác chứng Diệt định. Vì vậy, Bồ-tát

này gọi thành tựu nơi thân, ngữ, ý nghiệp là rất khó, rất lạ quý, nghĩa là luôn an trụ trong thực tế mà không tác chứng tịch diệt.

Phật tử! Ví như có người đi thuyền lớn vào biển cả, thuyền đã tốt mà người ấy còn biết rõ các hình trạng ở dưới nước, theo thủy lộ nên hoàn toàn không bị tai nạn.

Phật tử! Bồ-tát Địa thứ bảy cũng thế, đi thuyền đến bờ giải thoát, an trụ trong thực tế mà không tác chứng tịch diệt. Bồ-tát đạt trí ấy rồi, tu tập bằng trí Tam-muội nên phát sinh trí mầu nhiệm; dùng diệu lực của phương tiện lớn, khéo léo thị hiện sinh tử, mà tâm ý luôn an trụ Niết-bàn; quyến thuộc luôn vây quanh nhưng thường ưa thích xa lìa. Dùng sức của thế nguyện thọ sinh trong ba cõi, nhưng không bị nhiễm pháp thế gian. Tuy luôn an trụ nơi vắng lặng, nhưng thường tạo đủ phương tiện quyền biến. Dù ở trong lửa, vẫn không bị thiêu đốt. Luôn tùy thuận trí Phật, thị hiện ở trong cảnh giới ma, đi trong đường ma, thực hành pháp của ma và làm việc của ngoại đạo, nhưng tâm không bỏ Phật pháp. Tùy thuận hạnh nghiệp của thế gian, mà luôn vui thích an trụ trong pháp xuất thế, làm mọi việc trang nghiêm, vượt hàng trời, người, rồng, thần, Dạ-xoa, quỷ, Đế Thích, Phạm thiên, hộ thế Thiên vương, nhưng luôn vui thích pháp giải thoát.

Phật tử! Bồ-tát thành tựu trí tuệ như vậy, an trụ nơi địa Viễn hành, nhờ sự hiểu biết và nguyện lực rộng lớn, nên được gặp vô số trăm ngàn câu-chi Phật. Gặp được Phật, Bồ-tát dùng tâm ưa thích tăng thượng rộng lớn, cung kính, tôn trọng, phụng hành, cúng dường những thứ y phục, thức ăn, ngọa cụ, y dược và dụng cụ sinh hoạt, dâng lên các Bồ-tát những vật diệu lạc, cung kính với đại chúng Tăng già, đem thiện căn này hồi hướng đến đạo quả Vô thượng Bồ-đề, tôn trọng chư Phật, luôn cung kính, tán thán; nghe chánh pháp rồi thọ trì, nhờ vào trí tuệ của đấng trì không điên đảo, sáng suốt mà tu hành, nhằm thành tựu và hộ trì Thánh giáo của chư Phật. Tất cả hàng Thanh văn, Độc giác nếu có vấn nạn vẫn không bị khuất phục; đạt pháp nhẫn thanh tịnh, đem lại lợi ích cho chúng sinh. Bồ-tát trụ địa này, trải qua vô số kiếp, căn lành càng thêm thanh tịnh.

Phật tử! Ví như thợ vàng làm đồ trang sức, đính thêm ngọc ma-ni thì càng sáng đẹp. Phật tử! Bồ-tát trụ ở địa Viễn hành thứ bảy này, các căn cũng thế, nhờ trí tuệ phương tiện nên căn lành của Bồ-tát địa này càng thanh tịnh; tất cả căn lành của Thanh văn, Độc giác không thể sánh được.

Phật tử! Cũng như ánh sáng mặt trời, không bị ánh sáng của trăng, sao che lấp, còn làm khô cạn các thứ bùn lầy như bản ở châu Thiệm bộ.

Phật tử! Căn lành của Bồ-tát này cũng thế, tất cả căn lành của hàng Thanh văn, Độc giác không sánh được, còn làm khô hết mọi thứ phiền não cấu uế của chúng sinh. trong mười Ba-la-mật, Bồ-tát tu nhiều về Phương tiện ba-la-mật, còn các Ba-la-mật khác thì tùy sức mà tu tập.

Phật tử! Đó là lược nói về hành tướng của Bồ-tát địa Viễn hành thứ bảy. Bồ-tát khi trụ ở địa này, thọ sinh thường làm Thiên vương cõi Tha hóa tự tại, dạy pháp phương tiện quán cho Thanh văn, Độc giác, khiến chúng sinh an nhập vào chánh tánh ly sinh. Làm các việc như Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự đều không rời suy nghĩ về Phật, về Pháp, về Tăng, về Bồ-tát, về hạnh Bồ-tát, về bờ giải thoát, về các trụ địa, về pháp không sợ, về Phật lực, về pháp Bất cộng của Phật, cho đến không rời suy nghĩ về hành tướng thắng diệu tương ưng với trí Nhất thiết trí. Lại nguyện: Ở trong chúng sinh, ta luôn là người đứng đầu, thù thắng, vi diệu, vô thượng; là người dẫn đường; là tướng soái, cho đến nguyện làm chỗ nương tựa để đạt trí Nhất thiết trí. Nếu siêng năng tu tập, thì sớm đạt trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa thế giới, đi khắp trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa cõi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nước, soi chiếu trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa cảnh giới, thành tựu trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa loại chúng sinh, sống trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa kiếp, nên biên vực trước sau đều vào trong trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa kiếp, suy xét rõ trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa pháp, thị hiện trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa thân, mỗi thân hiện trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa Bồ-tát bạn. Nhờ nguyện lực thù thắng, nên mọi việc đi lại, ánh sáng thân thông, thân tướng, mắt, cảnh giới, âm thanh, hành động, trang nghiêm, sự hiểu biết, giữ gìn, tạo tác... dù trải qua trăm ngàn câu-chỉ na-dữu-đa kiếp cũng không thể nói hết.

Lúc ấy, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn lập lại ý nghĩa trên, bèn nói kệ rằng:

*Đầy đủ hạnh lành Địa thứ sáu
Tu tập phương tiện, ấn trí tuệ
Hạnh thù thắng, bất cộng, đạo tiên
Do đấy hội nhập Địa thứ bảy
Đủ ba giải thoát chứa phước đức
Thông đạt vô ngã, tu Từ bi
Phước đức và pháp thường sung mãn
Hành Ba-la-mật, không chấp trước
Xa lìa ba cõi nhưng trang nghiêm
Vắng lặng tịch diệt, không phiền não
Biết pháp như huyễn, phân biệt nghiệp
Hiểu cõi như không, vui trang nghiêm
Biết thân không tướng, tu tướng tốt
Rõ tiếng không lời, luôn diễn thuyết
Sớm đạt giác ngộ hiện các tướng
Người trí đạt được Địa thứ bảy
Quán sát thông đạt các pháp này
Lợi ích an lạc mọi Hữu tình
Đi vào tất cả các cõi nước
Hóa độ vô số loại chúng sinh
An nhập kiếp số, pháp, cõi, nước
Thấu rõ tâm ý và tâm hành
Giảng pháp ba thừa không hạn lượng
Cứ thể giáo hóa các chúng sinh
Nhanh chóng phát khởi đạo song hành
Đi đứng nằm ngồi luôn tu tập
Hồi hướng cả về đạo Bồ-đề
Luôn nghĩ đủ mười Ba-la-mật
Ban cho chúng sinh là Bố thí
Dứt hoặc là Giới, không hại: Nhẫn
Luôn cầu pháp lành là Tinh tấn
An trụ đạo pháp là Thiền định
Đạt Vô sinh nhẫn: Tuệ rốt ráo
Khởi trí vô lượng là Phương tiện
Không ai hàng phục được là Lực
Hậu trí phát sinh đó là: Nguyện
Như thật trụ pháp chính là Trí*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thành tựu đầy đủ các pháp này
Sơ địa đầy đủ nguyện giác phân
Nhị địa xa lìa tâm cấu nhiễm
Tam địa nguyện lớn pháp sáng suốt
Trụ Địa thứ tư an lập đạo
Thứ năm tùy thuận nghiệp thế gian
Thứ sáu an nhập pháp sâu xa
Trụ Địa thứ bảy luôn phát sinh
Đầy đủ pháp giác của chư Phật
Nhờ đó khiến nhập Địa thứ tám
Thanh tịnh tất cả mọi hành nghiệp
Địa này khó vượt trừ bậc trí
Dùng trí nguyện lớn mới vượt khỏi
Như hai cõi nước tịnh và nhiễm
Phải nhờ thần thông mới qua lại
Lại như Luân vương không nhiễm vương
Nhưng chưa gọi là vượt loài người
Những ai an trụ Địa thứ tám
Mới vượt cảnh giới của tâm thức
Như sinh Phạm thế vượt làm người
Tựa sen trong bùn không nhiễm ô
Đại này tuy vượt những hoặc nghiệp
Chẳng được gọi có hay không Hoặc
Vì không phiền não hiện khởi ra
Mong cầu trí Phật mà chưa đạt
Tất cả học thuật của thế gian
Kinh sách luận nghị đều thông tỏ
Thiền định, Tam-muội cùng thần Thông
Vì nhờ tu tập nên thành tựu
Bồ-tát an trụ Địa thứ bảy
Vượt qua hết thấy hạnh Nhị thừa
Sơ địa nhờ nguyện, đây nhờ trí
Ví như con vua đủ oai lực
Thành tựu sâu xa vẫn tu đạo
Luôn nhập diệt định mà không chứng
Như người đi thuyền vào biển lớn
Giữa nước không bị nước nhận chìm
Đủ phương tiện tuệ hành công đức
Tất cả thế gian không biết được
Cúng dường chư Phật tâm sáng suốt
Như dùng ngọc báu đính vàng ròng
Bồ-tát địa này trí tuệ sáng
Như nắng mặt trời khô nước ái
Được làm Thiên vương cõi Tự tại
Giáo hóa chúng sinh tu chánh trí

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Do sức tinh tấn và mạnh mẽ
Đạt được trăm ngàn câu-chỉ na
Tam-muội, gặp Phật, cũng như vậy
Nguyện lực tự tại sẽ hơn đây
Đó là trí tuệ và phương tiện
Thanh tịnh của địa Viễn hành này
Tất cả chư Thiên và loài người
Thanh văn, Độc giác không lường được.*

